

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án: 128/2018/HS-ST

Ngày: 12/11/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Lê Thị Thu Yến**.

Bà **Huỳnh Thanh Trúc**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Minh Chánh**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lê Phương Hồng Liên** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo :

Bị cáo: Đoàn Hải N; sinh năm 1991, tại Tiền Giang.

- Nơi cư trú: Số 1/4A, đường T, Phường B, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

-住所: Số 168/9, tổ 9, ấp A, xã P, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Trình độ học vấn: 9/12.

- Cha: Đoàn Tấn Dg, sinh năm 1966 (đã chết); mẹ: Lê Thị C, sinh năm 1970.
Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Em ruột có 01 người. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

- Vợ: Văn Tiểu H, sinh năm: 1990. Nghề nghiệp: Không.

- Bị cáo có 03 người con (Lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017).

- Ngày 03/9/2008, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Trường Giáo dưỡng số 04 tại xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai về hành vi gây rối trật tự công cộng, thời hạn 09 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 30/4/2009.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày ngày 17/7/2018, tạm giam từ ngày 26/7/2018. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Văn Tiểu H**, sinh 1990 (có mặt).

Nơi cư trú: số 264/8, đường Đ, phường T, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

* Người làm chứng:

1. **Lê Thị Mỹ C**, sinh 1993 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Đ, xã B, huyện N, tỉnh Bến Tre.

2. **Đoàn Khả P**, sinh 1998(vắng mặt)..

Nơi cư trú: số 1/4C, đường T, phường B, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

3. **Nguyễn Thị L**, sinh 1958(vắng mặt).

Nơi cư trú: số 232, đường L, phường B, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ ngày 17/7/2018, tại nhà 168/9, tổ 9, ấp A, xã P, thành phố T; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố T kết hợp Công an xã P, thành phố T bắt quả tang Đoàn Hải N đang cất giữ trái phép chất ma túy trong túi vải màu xanh lá cây sọc đen và trong bóp da màu đen có ghi chữ Give You để trong túi xách màu xanh dương có hoa văn hình con voi treo trên tường;

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 gói ny lon màu trắng bên trong có 05 gói ny lon hàn kín chứa tinh thể màu trắng để vào phong bì niêm phong lại có chữ ký của Đoàn Hải N và dấu mộc đỏ của Công an xã P, thành phố T, Tiền Giang (Ký hiệu I). Thu giữ trong túi vải màu xanh sọc đen.

- 01 gói ny lon màu trắng bên trong có 02 gói ny lon hàn kín chứa tinh thể màu trắng để vào phong bì niêm phong lại có chữ ký của Đoàn Hải N và dấu mộc đỏ của Công an xã P, thành phố T, Tiền Giang (Ký hiệu II). Thu giữ trong bóp da màu đen.

- 01 túi vải màu xanh lá cây sọc đen có dây kéo, quai đeo; 01 túi xách màu xanh dương có hoa văn hình con voi có dây kéo, quai đeo; 01 bóp da màu đen có ghi chữ Give You; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ, bên trên nắp chai có gắn một ống thủy tinh được uốn cong và một ống hút nhựa màu trắng.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 129 ngày 19/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Gói 1: Mẫu tinh thể màu trắng trong 05 gói ny lon màu trắng được hàn kín (loại nhỏ), để trong một gói ny lon màu trắng (loại lớn) sau đó để trong một bì thư được niêm

phong (ký hiệu I) có chữ ký ghi họ tên Đoàn Hải N và hình dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã P, thành phố T - TỈNH TIỀN GIANG gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5195 gam loại Methamphetamine.

Gói 2: Mẫu tinh thể màu trắng trong 02 gói ny long màu trắng được hàn kín (loại nhỏ), để trong một gói ny lon màu trắng (loại lớn) sau đó để trong một bì thư được niêm phong (ký hiệu II) có chữ ký ghi họ tên Đoàn Hải N và hình dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã P, thành phố T - TỈNH TIỀN GIANG gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9463 gam loại Methamphetamine.

Mẫu ma túy còn lại sau giám định và vật chứng có liên quan hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T chờ xử lý.

Đoàn Hải N khai nhận: N là người nghiện ma túy. Sáng ngày 17/7/2018, N điện thoại cho thanh niên tên H1 (không rõ họ, địa chỉ) đến cầu V thuộc ấp A, xã P, thành phố T bán cho N 01 gói ma túy giá 1.000.000 đồng; N đem về sử dụng 01 ít và phân chia thành 07 bịch cất giấu trong túi vải màu xanh lá cây sọc đen và trong bóp da màu đen có chữ Give You để trong túi xách màu xanh dương có hoa văn hình con voi treo trên tường. Đến 16 giờ cùng ngày, N bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 07 bịch ma túy trên. Số ma túy trên là của N mua để sử dụng cho bản thân.

Văn Tiểu H (vợ bị cáo N) và Đoàn Khả Pu (em ruột bị cáo N); Lê Thị Mỹ C có mặt tại nhà số 168/9, tổ 9, ấp A, xã Pg, thành phố T nhưng không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của N. Đối tượng tên Hùng bán ma túy cho N, do N không rõ họ, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập làm việc được, hiện đang tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 120/CT-VKS-HS ngày 26/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Đoàn Hải N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đoàn Hải N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo Đoàn Hải N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án và bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu huỷ ma túy còn lại sau giám định: 02 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số:129/1 và 129/2 ngày 19/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh T, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L, bên nhận Nguyễn Hồng Q và và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 túi vải màu xanh lá cây sọc đen có dây kéo, quai đeo; 01 túi xách màu xanh dương có hoa văn

hình con voi có dây kéo, quai đeo; 01 bóp da màu đen có ghi chữ Give You; 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ, bên trên nắp chai có gắn một ống thủy tinh được uốn cong và một ống hút nhựa màu trắng và 01 sim mobiphone.

- Tích thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, máy không lên nguồn, không kiểm tra tình trạng bên trong.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Hải N đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Lúc 16 giờ ngày 17/7/2018, tại nhà số 168/9 tổ 9, ấp Mỹ An, xã Mỹ Phong, thành phố T, Tiền Giang; Đoàn Hải N bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 1,4658 gam ma túy (Methamphetamine) nên bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội, nó còn là tác nhân lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống người dân. Vì vậy mà Đảng và Nhà nước ta đề ra Nền chủ trương, giải pháp để đấu tranh, phòng chống thảm họa của ma túy đồng thời đặt ra các chế tài nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để trừng trị các loại tội phạm về ma túy trong đó có tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Khi thực hiện tội phạm, bị cáo nhận thức được việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, gây tác hại xấu cho xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hành động này luôn bị xã hội lên án. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án thật nghiêm khắc để tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

[3] Tuy Nên, xét thấy tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo Đoàn Hải N tỏ thái độ thành khẩn khai báo và bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo;

[4] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự

[5] Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ ma túy còn lại sau giám định: 02 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số:129/1 và 129/2 ngày 19/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh T, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L, bên nhận Nguyễn Hồng Q và và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 túi vải màu xanh lá cây sọc đen có dây kéo, quai đeo; 01 túi xách màu xanh dương có hoa văn hình con voi có dây kéo, quai đeo; 01 bóp da màu đen có ghi chữ Give You; 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ, bên trên nắp chai có gắn một ống thủy tinh được uốn cong và một ống hút nhựa màu trắng và 01 sim mobiphone.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, máy không lên nguồn, không kiểm tra tình trạng bên trong.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Hải N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đoàn Hải N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ bị cáo bị tạm giữ từ ngày ngày 17/7/2018.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ ma túy còn lại sau giám định: 02 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số:129/1 và 129/2 ngày 19/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh T, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L, bên nhận Nguyễn Hồng Q và và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 túi vải màu xanh lá cây sọc đen có dây kéo, quai đeo; 01 túi xách màu xanh dương có hoa văn hình con voi có dây kéo, quai đeo; 01 bóp da màu đen có ghi chữ Give You; 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ, bên trên nắp chai có gắn một ống thủy tinh được uốn cong và một ống hút nhựa màu trắng và 01 sim mobiphone.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, máy không lên nguồn, không kiểm tra tình trạng bên trong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T, Tiền Giang).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Đoàn Hải N phải chịu là 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đoàn Hải N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh TG;
- VKSND. TPMT;
- Chi cục THADS.TPMT;
- Nhà tạm giữ CA.TPMT;
- Người tham gia TT;
- Lưu.

Nguyễn Thanh Phong